

Số: 486 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh sách doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép  
hoạt động về sinh phẩm y tế tại Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 08 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 151/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về việc nhập khẩu thuốc chưa có số đăng ký tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 10/2003/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 47/2011/TT-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam và Thông tư số 10/2003/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Dược,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố 02 doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động về sinh phẩm y tế (không bao gồm sinh phẩm chẩn đoán) tại Việt Nam như sau:

---

<b>1 Tên:</b>	<b>Baxalta Singapore Pte. Ltd</b>		
<b>Địa chỉ:</b>	150 Beach Road #30-01/08, Gateway West, Singapore (189720)		
<b>Điện thoại:</b>	(+65) 6826-1900	<b>Fax:</b>	(+65) 6222-9927

---

**2 Tên:** PannonPharma Pharmaceutical Ltd.

(PannonPharma Gyógyszergyártó Kft.)

**Địa chỉ:** 7720 Pécsvárad, Pannonpharma út 1. Hungary

**Điện thoại:** +36 72 566 750

**Fax:** +36 72 566 751

**Điều 2.** Doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động về sinh phẩm y tế (không bao gồm sinh phẩm chẩn đoán) tại Việt Nam có quyền cung cấp sinh phẩm, nguyên liệu sản xuất sinh phẩm (không bao gồm sinh phẩm chẩn đoán) vào Việt Nam dưới hình thức ký kết hợp đồng nhập khẩu với các doanh nghiệp có chức năng xuất nhập khẩu vắc xin, sinh phẩm của Việt Nam.

**Điều 3.** Doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động về sinh phẩm y tế (không bao gồm sinh phẩm chẩn đoán) tại Việt Nam có trách nhiệm theo hướng dẫn tại Khoản 2 Mục III Thông tư số 10/2003/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam.

**Điều 4.** Doanh nghiệp nước ngoài phải chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về những hành vi vi phạm của mình trong quá trình hoạt động tại Việt Nam.


**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Giấy phép có giá trị 05 năm kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 6.** Các Ông, Bà: Chánh Văn Phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ Pháp chế, Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Giám đốc doanh nghiệp nước ngoài quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (đề b/c);
- Viện KNT TW, Viện KNT TP. HCM;  
Viện KD QG VX và SPYT;
- Bộ Tài Chính (Tổng Cục Hải quan);
- Văn phòng, các Phòng Cục QLD;
- Lưu: VT, QLD (02 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Lê Quang Cường**

Số: 487/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh sách doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 08 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 151/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về việc nhập khẩu thuốc chưa có số đăng ký tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 47/2011/TT-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam và Thông tư số 10/2003/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Dược,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố danh sách 06 doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam.

**Điều 2.** Doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động về thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam có quyền cung cấp thuốc, nguyên liệu thuốc vào Việt Nam dưới hình thức ký kết hợp đồng xuất nhập khẩu với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thuốc của Việt Nam.

**Điều 3.** Doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động về thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam có trách nhiệm theo hướng dẫn tại Điều 13 Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam.

**Điều 4.** Doanh nghiệp nước ngoài phải chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về những hành vi vi phạm của mình trong quá trình hoạt động tại Việt Nam.


**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Giấy phép có giá trị 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 6.** Các Ông, Bà: Chánh Văn Phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ Pháp chế, Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Giám đốc doanh nghiệp nước ngoài quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (để b/c);
- Viện KNT TW, Viện KNT TP. HCM;
- Bộ Tài Chính (Tổng Cục Hải quan);
- Văn phòng, các Phòng Cục QLD;
- Lưu: VT, QLD (02 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**




**Le Quang Cường**

**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP NƯỚC NGOÀI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 487/QĐ-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố danh sách doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam)*

- 
- 1 Tên: **Chung Mei Pharmaceutical Co., Ltd.**  
Địa chỉ: 106, Chang Lu Road, Chang Hua City, Taiwan, Republic of China  
Điện thoại: +886-4-7524161 Fax: +886-4-7613986
- 
- 2 Tên: **Fu Yuan Chemical & Pharmaceutical Co., Ltd /**  
Địa chỉ: No. 95-1, Daliao Rd., Ruifang Dist., New Taipei City, 224 Taiwan, Republic of China  
Điện thoại: 886-2-24972872 Fax: 886-2-24967251
- 
- 3 Tên: **M/s Thykn (India) International**  
Địa chỉ: 202, Kuntal Bldg, Mody Estate, LBS Marg, Near Ghatkopar Pipeline, Mumbai - 400 086, India  
Điện thoại: +91 22 67033666 Fax: +91 22 67033666
- 
- 4 Tên: **PT Merck Tbk.**  
Địa chỉ: Jl. TB. Simatupang No. 8, Pasar Rebo, Jakarta Timur, Indonesia  
Điện thoại: +6221-28565600 Fax: +6221-28565601
- 
- 5 Tên: **Renown Pharmaceuticals Pvt. Ltd.**  
Địa chỉ: No. 143/A, Village - Ranu, Taluka - Padra, Dist. Vadodara - 391 445, Gujarat, India  
Điện thoại: +91-2662-244131/32/34 Fax: +91-2662-244133
- 
- 6 Tên: **The Schazoo Pharmaceutical Laboratories (Pvt) Ltd.**  
Địa chỉ: Kalalwala Stop, 20km Lahore-Jaranwala Road, District Sheikhpura, Pakistan  
Điện thoại: 92-56-2312001-4 Fax: 92-56-2312005
- 

Tổng số: 06 Doanh nghiệp

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
**Lê Quang Cường**

Số: 488 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh sách doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động về nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 08 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 151/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về việc nhập khẩu thuốc chưa có số đăng ký tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 47/2011/TT-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam và Thông tư số 10/2003/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Dược,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố danh sách 02 doanh nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động về nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam như sau:

**1 Tên:** ACS Dobfar S.p.A

**Địa chỉ:** Viale Addetta, 4/12 - 20067 Tribiano, (MI), Italy

**Điện thoại:** 0039 02 906931

**Fax:** 0039 039 6414694

---

**2 Tên:** Shanghai Linzyme Biosciences Ltd.  
**Địa chỉ:** No. 666-7, 14, Minshen Rd, Xinqiao Town, SongJiang Industrial Park, Shanghai, People's Republic of China  
**Điện thoại:** +86 21 57684035 **Fax:** +86 21 57684942

---

**Điều 2.** Doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động về nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam có quyền cung cấp nguyên liệu làm thuốc vào Việt Nam dưới hình thức ký kết hợp đồng xuất nhập khẩu với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thuốc của Việt Nam.

**Điều 3.** Doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam có trách nhiệm theo hướng dẫn tại Điều 13 Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam.

**Điều 4.** Doanh nghiệp nước ngoài phải chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về những hành vi vi phạm của mình trong quá trình hoạt động tại Việt Nam.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Giấy phép có giá trị 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 6.** Các Ông, Bà: Chánh Văn Phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ Pháp chế, Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Giám đốc doanh nghiệp nước ngoài quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (để b/c);
- Viện KNT TW, Viện KNT TP. HCM;
- Bộ Tài Chính (Tổng Cục Hải quan);
- Văn phòng, các Phòng Cục QLD;
- Lưu: VT, QLD (02 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THU TRƯỞNG**



**Lê Quang Cường**